**XỬ LÝ SỐ LIỆU THỐNG KÊ: HocVienCaoHoc.sav**

1. **Thống kê tần số biến định tính**

Bài toán: Thống kê tần số tắt đường của các học viên trong số liệu thu được. Trong đó 1=không bị tắt đường bao giờ; 2=thỉnh thoảng bị tắt đường; 3=hay bị tắt đường; 4=thường xuyên bị tắt đường.

Thao tác: Lệnh Analyze > Descriptive Statistics > Frequencies… Sau đó chọn biến tacduong vào khung Variable(s).

Kết quả:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thống kê** | | |
| tacduong | | |
| N | Valid | 45 |
| Missing | 0 |

Trong đó:

+ Valid: số lượng số liệu hiện có là 45 học viên.

+ Missing: Số lượng số liệu đang thiếu là 0 học viên.

Do đó thống kê này không bỏ sót học viên nào.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **tacduong** | | | |
|  | | Frequency | Percent |
| Valid | 1 | 15 | 33.3 |
| 2 | 8 | 17.8 |
| 3 | 17 | 37.8 |
| 4 | 5 | 11.1 |
| Total | 45 | 100.0 |

Trong đó:

+ Frequency: Tần số của các trạng thái tắt đường. Theo đó tình trạng số 3=hay bị tắt đường có tần số cao nhất. Có thể dự đoán được là số học viên gặp tình trạng hay bị tắt đường là lớn nhất.

+ Percent: Biểu diễn tỉ lệ phần trăm của các trạng thái tắt đường. Tình trạng hay bị tắt đường chiếm số phần trăm cao nhất tức là nhóm học viên gặp tình trạng hai bị tắt đường chiếm nhiều nhất trong tổng số học viên.

Sử dụng biểu đồ minh họa: